

# Tranh Đông Hồ

Theo sử sách, người Việt đã biết làm một thứ giấy gọi là mật hương chivào thế kỷ thứ III. Nghề khắc ván ở đây cũng có từ thế kỷ XI, XII. Sách *Thiên uyển tập* anh nói là tổ tiên nhà sư Tín Học, cuối thế kỷ XII đã làm nghề khắc ván. Năm 1299 nhà Trần đã cho in hai bộ in khắc ván để ban bố.

Tuy nhiên, tranh khắc gỗ dân gian như ta hiểu ngày nay, là một khái niệm ta hiểu ngày nay, là một khái niệm đến sau. Bia ký và chính sử chưa giúp gì cho chúng ta về niên đại.

Trong các dòng tranh khắc gỗ dân gian Việt Nam thì tranh Đông Hồ (xuất sinh từ làng Đông Hồ Bắc Ninh) là được nhắc đến nhiều hơn cả. Đó là một vùng quê trù mật của văn hóa truyền thống. Thời thịnh vượng nhất của tranh Đông Hồ là vào thế kỷ XVII, XVIII.

Người ta còn gọi nó bằng cái tên nôm na, thân mật hơn, đó là tranh Tết, bởi nó được sản xuất và bán vào dịp Tết Âm lịch cho khắp nơi ở chợ

quê. Vào những ngày đó, trên từng vách nứa nhà tranh đơn bạc, màu sắc của tranh tung bùng như tiếng pháo, niềm vui và mơ ước đầu năm.

Tranh Đông Hồ được khắc trên ván gỗ, trước hết là một bản nét, rồi tranh có bao nhiêu sắc thì thêm bấy nhiêu bản màu. Nền tranh là giấy gió (làm bằng vỏ cây gió) phết lên một lớp điệp một màu óng bạc (bột tán một loại vỏ sò).

Loại giấy này được sản xuất theo lối thủ công đưa từ làng Đông Cảo - Bắc Ninh hay làng Bưởi - Hà Nội về, cắt thành nhiều cỡ nhỏ, nhất là 11cm x 12cm, lớn nhất là 22cm x 31cm.

Trên thớ điệp, khi hớn hở, khi thanh thản, những màu nguyên rung lên theo ánh sáng. Màu vàng hờ tượng trưng cho sự no đủ, màu vàng rộm lên như cánh đồng lúa chín, màu xanh như lũy tre, màu đỏ gấc như yếm thắm, màu nhiễu tím như thắt lưng, màu đen như váy lĩnh giữa mùa quan họ. Tất cả đều là vật liệu có sẵn trong thiên nhiên thực vật mà cuộc đời chúng ăn sâu vào tâm thức người Việt từ thưở xa nào. Tiếng nói sâu kín của bản năng và tiềm thức không biết bao lần làm ta giật mình, bồi hồi trong kỷ niệm. Nét tranh khắc rất sâu, màu in phẳng đẹp.

Về đề tài vẽ, tranh Đông Hồ có loại chúc tụng như Đàn gà, ước cho ai nấy đều xum xuê con cháu. Đứa bé ôm con gà Vinh hoa, ôm con vịt Phú quý. Bên cạnh đó là tranh sinh hoạt: Đánh vật, đánh đu, tiến sĩ vinh quy... Rồi tranh lịch sử như Bà Trưng, Phù Đổng thiên vương, Ngô Quyền... Tranh truyện như Kiều, Thạch Sanh. Lại còn có loại tranh thờ.

Tranh Đông Hồ là đề tài nghiên cứu hứng thú của nhiều nhà nghệ thuật học Việt Nam và thế giới. Nó có mặt ở nhiều nhà bảo tàng ở Việt Nam và thế giới đã đến hàng mấy mươi năm.

Thẩm mỹ của tranh Đông Hồ - trong thẩm mỹ của nghệ thuật dân gian nói chung, là nó giản dị, chân thật, có lúc ngây ngô đến vụng về. Nhưng nó bao hàm một vẻ đẹp không thể cưỡng lại của một tâm hồn xa, như thật còn phảng phất đâu đây của dân tộc, như sự nối tiếp âm thầm của một nền văn hóa lâu đời.

Đứng trước một tờ tranh Đông Hồ, chính là cái lý do tồn tại đó, cái ý vị hồn nhiên mà nó chứa đựng trong mình, hoặc cái ý tưởng trong lành mà nó muốn biểu đạt, đã là ta xúc động.

*Thái Bá Vân*  
*Tiếp xúc với nghệ thuật*